TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **80**/2024/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 19 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 64/2024/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Diệp Thị D., sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Diệp Văn Đ., sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Diệp Thị D.** và anh **Diệp Văn Đ.**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:*

+ Giao cháu Diệp Minh T, sinh ngày 13/3/2015 cho chị Diệp Thị D. là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

+ Giao cháu Diệp Bảo K, sinh ngày 17/9/2019 cho anh Diệp Văn Đ. là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Diệp Thị D. và anh Diệp Văn Đ. không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Diệp Thị D. và anh Diệp Văn Đ. đều xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Diệp Thị D. và anh Diệp Văn Đ. đều xác định không có vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Diệp Thị D. phải nộp tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Dung đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Toà án số: 0001364 ngày 28/02/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Dung số tiền chênh lệnh là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Diệp Văn Đ. không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyên SD (02 bản);
- Chi cục THADS SD (để thi hành);
- UBND xã N. (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến